

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

SAM: Kế hoạch kinh doanh năm 2016

SAM - CTCP Đầu tư và phát triển SACOM – Đã thông qua nghị quyết công bố kế hoạch kinh doanh năm 2016 với doanh thu đạt 2.503 tỷ đồng và lợi nhuận 120 tỷ đồng, trong đó mảng dầy và cáp đóng góp 60,5 tỷ đồng, bất động sản đóng góp 28 tỷ đồng và hoạt động tài chính đóng góp 32,35 tỷ đồng.

BIC: Mục tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất 230 tỷ đồng

BIC - Tổng CTCP Bảo hiểm BIDV - Tổng doanh thu phí bảo hiểm phát sinh riêng BIC phần đầu đạt 1.750 tỷ đồng, trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc là 1.570 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế riêng BIC đặt mục tiêu đạt 182 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế hợp nhất 230 tỷ đồng.

GAS: Thông báo số lượng cổ phiếu đang niêm yết tăng thêm 18,95 triệu cổ phiếu

GAS - Tổng CTCP Khí Việt Nam - Thông báo số lượng cổ phiếu đang niêm yết tăng thêm 18,95 triệu cổ phiếu. Đây là số cổ phiếu ESOP mà GAS đã phát hành trước đó. Như vậy, tổng số cổ phiếu GAS đang niêm yết trên thị trường là 1,913 tỷ cổ phiếu.

TTF: Phân phối toàn bộ 4.513.900 cổ phiếu cho 70 cá nhân

TTF - CTCP Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (TTF – HOSE) thông báo đã phân phối được toàn bộ 4.513.900 cổ phiếu chào bán để hoán đổi cổ phiếu cho 70 cá nhân, đạt tỷ lệ 100%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

| KHU VỰC | CHỈ SỐ | +/- | ĐIỂM |
|---------|------------|--------|-----------|
| MỸ | Dow Jones | 348.58 | 16,865.08 |
| | Nasdaq | 131.65 | 4,689.60 |
| | S&P 500 | 46.12 | 1,978.35 |
| CHÂU ÂU | FTSE 100 | 10.48 | 6,163.36 |
| | DAX | 16.95 | 9,734.11 |
| | CAC 40 | 14.64 | 4,421.48 |
| CHÂU Á | Nikkei 225 | 661.04 | 16,746.55 |
| | Hang Seng | 596.03 | 20,003.49 |
| | Shanghai | 116.51 | 2,849.68 |

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 02/03/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngân hàng đua lãi suất kỳ hạn dài

Theo tìm hiểu của VnExpress, lãi suất huy động tại một số ngân hàng bắt đầu dâng cao từ những ngày cuối tháng 2. Như tại Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), lãi suất huy động niêm yết cao nhất lên 7,9% một năm, nhưng áp dụng cho chứng chỉ tiền gửi từ 36 tháng. Tương tự, tại Ngân hàng Đông Nam Á (SeaBank), trên website của nhà băng này có niêm yết mức lãi suất tới 8% cho kỳ hạn 13 tháng nhưng kèm điều kiện là khách hàng thân quen nhiều năm và gửi số tiền vài trăm tỷ đồng trở lên.

Sẽ có khoản vay khác thay thế gói 30.000 tỷ đồng

Đại diện NHNN cho biết, sau khi gói 30.000 tỷ đồng hết hạn, NHNN sẽ tiếp tục thực hiện chính sách ưu đãi đối với nhà ở xã hội theo quy định tại Nghị định 100 của Chính phủ. Đến ngày 1/6, gói vay 30.000 tỷ đồng cho lĩnh vực bất động sản sẽ hết thời hạn giải ngân, tuy nhiên hiện mới chỉ giải ngân được khoảng 60%, trong khi số đăng ký là 98%. Hiện khoản vay cụ thể đang được xây dựng dự thảo. Được biết, lãi suất cho vay của gói mới có thể bằng hoặc thấp hơn mức 5%/năm như hiện nay.

Ngày 02/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.905 đồng

Ngân hàng Nhà nước vừa niêm yết tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 2/3/2016 ở mức 21.905 đồng, giảm 2 đồng so với hôm qua. Đây là ngày thứ hai liên tiếp NHNN hạ tỷ giá trung tâm. Hồi đầu tuần, cơ quan này nâng tỷ giá lên thêm tới 15 đồng so với cuối tuần trước. Với biên độ +/-3%, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng được phép giao dịch USD ở mức 21.248 - 22.562 đồng trong ngày hôm nay. Sáng nay, Vietcombank niêm yết giá mua - bán USD ở mức 22.265 - 22.335 đồng, bằng với mức niêm yết chiều qua.

Sáng ngày 02/03: Giá vàng SJC ở mức 33,38-33,48 triệu đồng/lượng

Mở cửa ngày 1/3, Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI báo giá vàng miếng SJC ở 33,38-33,48 triệu đồng. So với cuối ngày hôm qua, mỗi lượng vàng giảm 120.000 đồng. Cùng thời điểm, Công ty Vàng bạc đá quý Phú Nhuận - PNJ niêm yết mua bán quanh 33,30-33,55 triệu đồng. Giá đi xuống trong bối cảnh thị trường thế giới có phiên sụt giảm mạnh. Theo đó, chốt phiên Mỹ tối qua, mỗi ounce mất gần 7 USD, xuống dưới 1.232 USD.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 01/03: Phố Wall tăng điểm mạnh nhất trong một tháng

Ngày 1/3, chứng khoán Mỹ có phiên tăng điểm mạnh nhất trong một tháng nhờ cổ phiếu tài chính và công nghệ sau số liệu kinh tế Mỹ khởi sắc. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 2,11% lên 16.865,08 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 46,12 điểm, hay 2,39%, lên 1.978,35 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 2,89 điểm lên 4.689,6 điểm. Khoảng 8,8 tỷ cổ phiếu được giao dịch trao tay trên các sàn chứng khoán Mỹ, ngang bằng mức bình quân trong 20 phiên vừa qua, theo số liệu của Thomson Reuters.

Ngày 01/03: Dầu thô tăng 1,9%, lên 34,40 USD/thùng

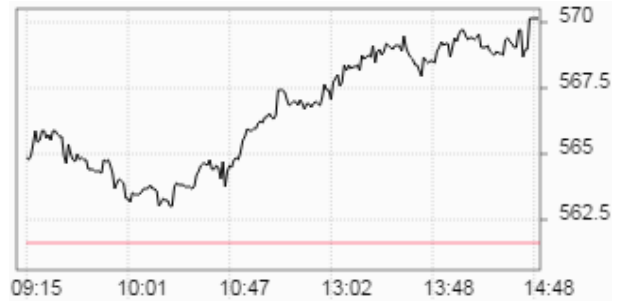
Giá dầu lên cao nhất 2 tháng sau tin tức về thỏa thuận sản lượng. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 4/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 65 cent, tương ứng 1,9%, lên 34,40 USD/thùng, cao nhất kể từ 5/1. Giá dầu Brent giao tháng 5/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 24 cent, tương đương 0,7%, lên 36,81 USD/thùng, cao nhất kể từ 4/1.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

| | |
|-------------------|---------------------|
| Thay đổi (điểm) | +8,62/+1,54% |
| Giá trị (điểm) | 570.18 |
| Khối lượng (cp) | 144,882,879 |
| Giá trị (tỷ đồng) | 2,384.09 |
| Số cp tăng giá | 141 |
| Số cp giảm giá | 84 |
| Số cp đứng giá | 82 |

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

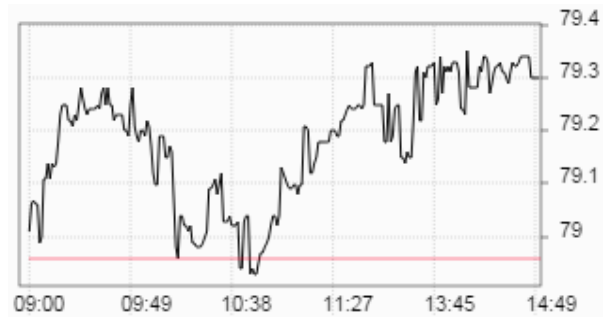


| Mã | Mở | Đóng | Cao | Thấp | KL | Thay đổi |
|-----|------|------|------|------|---------|----------|
| VLF | 1.4 | 1.4 | 1.4 | 1.4 | 24,620 | 7.7% |
| AGM | 9.6 | 10.7 | 10.7 | 9.6 | 24,080 | 7.0% |
| HAX | 16.9 | 16.9 | 16.9 | 16.9 | 29,660 | 7.0% |
| CAV | 59 | 62 | 62 | 59 | 489,180 | 6.9% |
| HRC | 37.2 | 37.2 | 37.2 | 37.2 | 70 | 6.9% |

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

| | |
|-------------------|---------------------|
| Thay đổi (điểm) | +0,34/+0,43% |
| Giá trị (điểm) | 79.30 |
| Khối lượng (cp) | 59,062,685 |
| Giá trị (tỷ đồng) | 583.17 |
| Số cp tăng giá | 130 |
| Số cp giảm giá | 65 |
| Số cp đứng giá | 188 |

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



| Mã | Mở | Đóng | Cao | Thấp | KL | Thay đổi |
|-----|------|------|------|------|---------|----------|
| DNM | 30.5 | 33.1 | 33.1 | 30.5 | 24,350 | 10.0% |
| VCM | 21 | 21.4 | 21.4 | 21 | 300 | 9.7% |
| SGO | 11.3 | 11.3 | 11.3 | 11.2 | 905,200 | 9.7% |
| ITQ | 5.3 | 5.7 | 5.7 | 5.3 | 851,155 | 9.6% |
| SCJ | 7.9 | 8 | 8 | 7.9 | 1,800 | 9.6% |

TỔNG QUAN GD NĐTNN

| TỔNG KL (CỔ PHIẾU) | SÀN HCM | SÀN HN |
|--------------------|-------------------|------------------|
| MUA | 15,346,917 | 2,572,800 |
| BÁN | 7,856,557 | 1,099,100 |
| MUA - BÁN | 7,490,360 | 1,473,700 |

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 02/03, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 149,61 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng 137,31 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 12,3 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: SCR (1.079.300 cp), NDN (276.500 cp), CEO (223.900 cp), NHA (192.000 cp), HKB (114.300 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: VND (312.600 cp), PVS (182.100 cp), WSS (88.900 cp), PLC (79.400 cp), VTV (66.700 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 40.0 - 42.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 44.0 - 46.0

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 40.0 - 42.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 45.0 - 50.0

Phân tích

| | |
|------------|----------------------|
| Price | 40.700 đồng/cổ phiếu |
| Volume | Trung bình |
| ROC | Trung tính |
| Stochastic | Trung tính |
| RSI | Trung tính |
| MACD | Trung tính |

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 44.0 - 46.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 40.0 - 42.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 44.0 - 46.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 40% cash/ 60% stocks. Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Phân tích

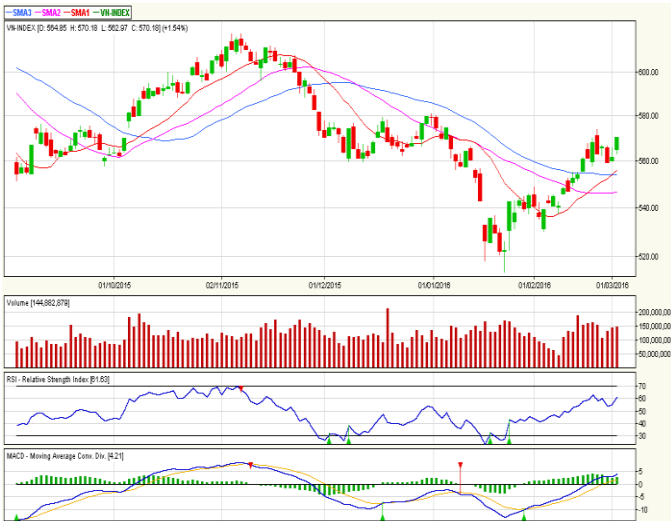
| | |
|------------|----------------------|
| Price | 40.700 đồng/cổ phiếu |
| Volume | Trung bình |
| ROC | Trung tính |
| Stochastic | Tích cực |
| RSI | Tích cực |
| MACD | Tích cực |

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 45.0 - 50.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 40.0 - 42.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 45.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks. Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

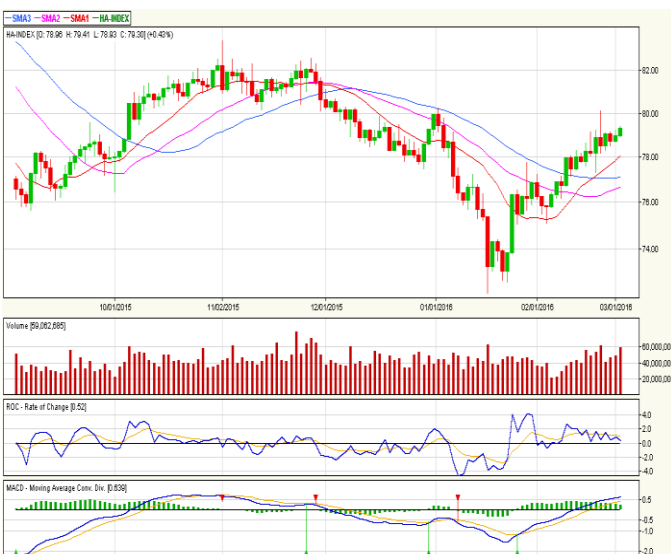
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



| VN-INDEX | MÓC HỖ TRỢ | | MÓC KHÁNG CỰ | |
|----------|-------------------|-----------------|-------------------|-----------------|
| | Mạnh | 550 điểm | Mạnh | 590 điểm |
| | Trung bình | 555 điểm | Trung bình | 585 điểm |
| | Yếu | 560 điểm | Yếu | 580 điểm |

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



| HNX-INDEX | MÓC HỖ TRỢ | | MÓC KHÁNG CỰ | |
|-----------|-------------------|----------------|-------------------|----------------|
| | Mạnh | 76 điểm | Mạnh | 82 điểm |
| | Trung bình | 77 điểm | Trung bình | 81 điểm |
| | Yếu | 78 điểm | Yếu | 80 điểm |

Phân tích kỹ thuật

| ROC | Stochastic | RSI | MACD |
|-------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| Trung tính | Tích cực | Tích cực | Tích cực |

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 555 - 560 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 555 - 560 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 570 - 575 sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị trung hạn: Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ cổ phiếu trong danh mục CANSLIM cho đến khi đạt lợi nhuận kỳ vọng.

Danh mục Canslim: INN [+36,1%], BPC [+61,3%], VHG [+133,3%], VNM [+21,7%], FPT [+20,3%], TCL [+32,7%], BTP [+34,2%], CHP [22,4%].

Phân tích kỹ thuật

| ROC | Stochastic | RSI | MACD |
|-------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| Trung tính | Tích cực | Tích cực | Tích cực |

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 77 - 78 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 77 - 78 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 79 - 80 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks.

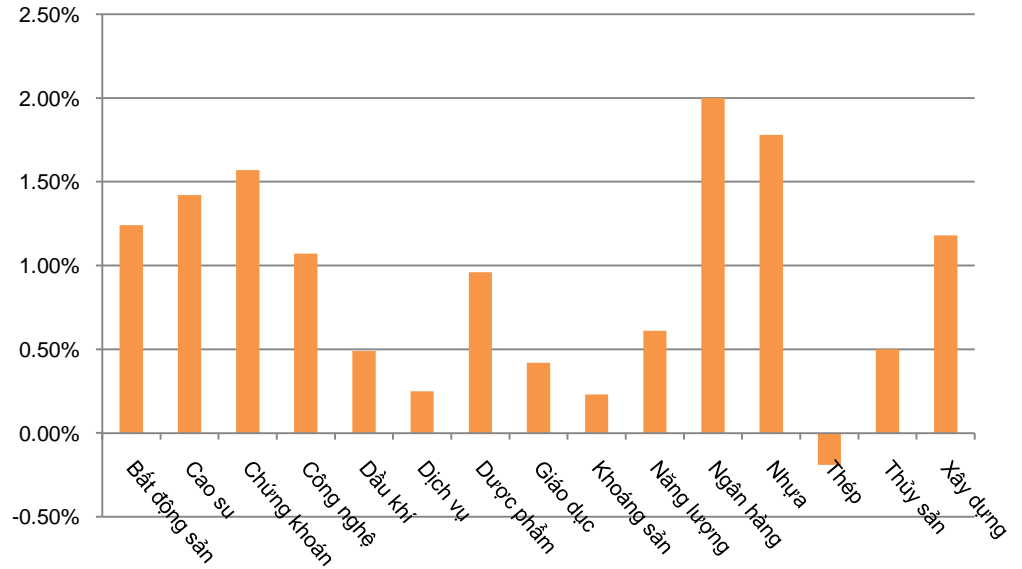
Khuyến nghị trung hạn: Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ cổ phiếu trong danh mục CANSLIM cho đến khi đạt lợi nhuận kỳ vọng.

Danh mục Canslim: INN [+36,1%], BPC [+61,3%], VHG [+133,3%], VNM [+21,7%], FPT [+20,3%], TCL [+32,7%], BTP [+34,2%], CHP [22,4%].

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

| Ngành | Thay đổi |
|--------------|----------|
| Bất động sản | 1.24% |
| Cao su | 1.42% |
| Chứng khoán | 1.57% |
| Công nghệ | 1.07% |
| Dầu khí | 0.49% |
| Dịch vụ | 0.25% |
| Dược phẩm | 0.96% |
| Giáo dục | 0.42% |
| Khoáng sản | 0.23% |
| Năng lượng | 0.61% |
| Ngân hàng | 2.00% |
| Nhựa | 1.78% |
| Thép | -0.19% |
| Thủy sản | 0.50% |
| Xây dựng | 1.18% |

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

| Ngành | Mã chứng khoán | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/- | % | KLGD |
|------------|----------------|----------------|----------|------|-------|-----------|
| Dầu khí | DPM | 28.5 | 29.3 | 0.8 | 2.8% | 1,004,970 |
| | PVD | 25.6 | 25.5 | -0.1 | -0.4% | 1,919,780 |
| | PVS | 15.3 | 15.4 | 0.1 | 0.7% | 1,229,740 |
| | PVI | 26.9 | 27.1 | 0.2 | 0.7% | 266,621 |
| | PLC | 33.7 | 33.1 | -0.6 | -1.8% | 236,915 |
| Năng lượng | GAS | 43.6 | 44.1 | 0.5 | 1.2% | 779,100 |
| | PPC | 17.4 | 17.3 | -0.1 | -0.6% | 83,430 |
| | VSH | 15.8 | 15.8 | 0.0 | 0.0% | 33,250 |
| | PGD | 36 | 33.7 | -2.3 | -6.4% | 589,060 |
| | TMP | 28.8 | 28.1 | -0.7 | -2.4% | 330 |
| Nhựa | BMP | 135 | 138 | 3.0 | 2.2% | 119,930 |
| | NTP | 57.5 | 58.9 | 1.4 | 2.4% | 51,058 |
| | TTP | 53 | 53 | 0.0 | 0.0% | - |
| | AAA | 14.5 | 15 | 0.5 | 3.5% | 500,150 |
| | RDP | 30.2 | 30.2 | 0.0 | 0.0% | - |
| | SVI | 34.5 | 34.5 | 0.0 | 0.0% | - |

Ngày 02/03/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

| Mã CP | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ngày đóng TT |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|--------------|
| INN | Mua | Mở | 36 | 40.5 | 49 | 36.1% | 12.5% | 19/01/2016 | |
| BPC | Mua | Mở | 12.4 | 13 | 20 | 61.3% | 4.8% | 20/01/2016 | |
| VHG | Mua | Mở | 4.5 | 5 | 10.5 | 133.3% | 11.1% | 26/01/2016 | |
| VNM | Mua | Mở | 115 | 132 | 140 | 21.7% | 14.8% | 27/01/2016 | |
| FPT | Mua | Mở | 45.9 | 48.7 | 55.2 | 20.3% | 6.1% | 27/01/2016 | |
| TCL | Mua | Mở | 28.4 | 29.6 | 37.7 | 32.7% | 4.2% | 01/02/2016 | |
| BTP | Mua | Mở | 11.4 | 13.0 | 15.3 | 34.2% | 14.0% | 16/02/2016 | |
| CHP | Mua | Mở | 20.5 | 19.6 | 25.1 | 22.4% | -4.4% | 16/02/2016 | |
| Trung bình: | | | | | | 7.9% | | | |

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

| Mã CP | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ngày đóng TT |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|--------------|
| FPT | Mua | Đóng | 44.8 | 54.5 | 54.2 | 21.0% | 21.7% | 14/08/2015 | 13/11/2015 |
| TLG | Mua | Đóng | 59 | 87 | 86.2 | 46.1% | 47.5% | 17/04/2015 | 17/11/2015 |
| ST8 | Mua | Đóng | 14 | 21 | 25 | 78.6% | 50.0% | 10/02/2015 | 23/11/2015 |
| DLG | Mua | Đóng | 6.6 | 9 | 10 | 51.5% | 36.4% | 01/10/2015 | 27/11/2015 |
| VKC | Mua | Đóng | 8.4 | 10.2 | 11.4 | 35.7% | 21.4% | 28/07/2015 | 27/11/2015 |
| IDI | Mua | Đóng | 6.8 | 7.7 | 11 | 61.8% | 13.2% | 24/07/2015 | 27/11/2015 |
| VCG | Mua | Đóng | 10.9 | 11.7 | 13.2 | 21.1% | 7.3% | 14/09/2015 | 27/11/2015 |
| AAA | Mua | Đóng | 11.2 | 14.3 | 14 | 25.0% | 27.7% | 08/12/2015 | 12/01/2016 |
| Trung bình: | | | | | | 28.1% | | | |

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

| Tên công ty | Ngày phát hành | Khuyến nghị | Giá mục tiêu | Chi tiết |
|-------------|----------------|-------------|----------------------|-----------|
| VSC | 01/03/2016 | Nắm giữ | 73.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TCL | 26/02/2016 | Mua | 35.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| PHR | 25/02/2016 | Mua | 18.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TRC | 24/02/2016 | Nắm giữ | 19.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| HRC | 24/02/2016 | Bán | 23.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DPR | 24/02/2016 | Nắm giữ | 30.200 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TNC | 23/02/2016 | Bán | 7.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| BCC | 19/02/2016 | Mua | 19.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| SEB | 18/02/2016 | Nắm giữ | 34.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TBC | 18/02/2016 | Bán | 18.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TIC | 18/02/2016 | Mua | 14.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| SHP | 17/02/2016 | Nắm giữ | 17.900 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| SBA | 17/02/2016 | Nắm giữ | 10.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DRL | 17/02/2016 | Nắm giữ | 40.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CHP | 16/02/2016 | Mua | 25.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| PPC | 16/02/2016 | Nắm giữ | 18.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| BTP | 16/02/2016 | Mua | 15.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| NT2 | 15/02/2016 | Mua | 33.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| NBP | 15/02/2016 | Bán | 12.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DCM | 15/02/2016 | Nắm giữ | 12.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CPC | 05/02/2016 | Mua | 26.600 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| SFN | 05/02/2016 | Mua | 27.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| SSC | 04/02/2016 | Bán | 41.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VFG | 03/02/2016 | Mua | 84.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VTV | 02/02/2016 | Nắm giữ | 15.200 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |

| Khuyến nghị | Diễn giải |
|------------------|--|
| Kỳ vọng 12 tháng | |
| Mua | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15% |
| Nắm giữ | Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15% |
| Bán | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15% |

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua: Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua: Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua: Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua: Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua: Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua: Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 02/03/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

| Ngày GDKHQ | Ngày ĐKCC | Ngày TH | Mã CK | Sàn | Nội dung sự kiện | Giá HT | Thay đổi |
|------------|------------|------------|-------|-------|--|--------|--------------|
| 02/03/2016 | 03/03/2016 | n/a | BTC | UPCoM | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 47.2 | 0 (0%) |
| n/a | n/a | 02/03/2016 | CII | HOSE | Giao dịch bổ sung - 32,090,369 CP | 21.8 | -0.4 (-1.8%) |
| 02/03/2016 | 03/03/2016 | 02/04/2016 | UNI | HNX | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 9 | 0 (0%) |
| 02/03/2016 | 03/03/2016 | 17/03/2016 | SJ1 | HNX | Trả cổ tức đợt 1/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP | 19.2 | 0 (0%) |
| 02/03/2016 | 03/03/2016 | n/a | DVC | UPCoM | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 9.1 | 0 (0%) |
| 02/03/2016 | 03/03/2016 | 20/04/2016 | CPC | HNX | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 22.3 | 0 (0%) |
| n/a | n/a | 02/03/2016 | PPY | HNX | Giao dịch lần đầu - 8,240,000 CP | 0 | 0 |
| n/a | 02/03/2016 | 03/03/2016 | KTB | OTC | Hủy niêm yết cổ phiếu | 0.8 | 0 (0%) |
| n/a | 02/03/2016 | 03/03/2016 | PTK | OTC | Hủy niêm yết cổ phiếu | 0.9 | 0 (0%) |
| n/a | n/a | 02/03/2016 | KPF | HOSE | Giao dịch lần đầu - 15,600,000 CP | 0 | 0 |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | 21/03/2016 | HHV | UPCoM | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 14.7 | 0 (0%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | 09/03/2016 | SDI | UPCoM | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản | 29.2 | 0 (0%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | n/a | TVN | UPCoM | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 0 | 0 |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | n/a | PHP | HNX | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 22.3 | 0 (0%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | n/a | TIG | HNX | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 9.2 | 0.1 (1.1%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | 04/04/2016 | CT6 | HNX | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 9 | 0 (0%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | 04/04/2016 | AMV | HNX | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 3.8 | 0 (0%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | n/a | ITS | UPCoM | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 5.8 | 0.6 (11.54%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | n/a | DGC | HNX | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 50.8 | 0 (0%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | 08/04/2016 | UDC | HOSE | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 3.3 | 0 (0%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | n/a | MSN | HOSE | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 70 | -1 (-1.41%) |
| 03/03/2016 | 04/03/2016 | 14/04/2016 | DVP | HOSE | Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016 | 66 | 4 (6.45%) |

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.